

ĐỀ LUYỆN THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
ĐỀ SỐ 3

BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN TUYENSINH247.COM

Thời gian làm bài:	195 phút (không kể thời gian phát đề)
Tổng số câu hỏi:	150 câu
Dạng câu hỏi:	Trắc nghiệm 4 lựa chọn (Chỉ có duy nhất 1 phương án đúng) và điền đáp án đúng
Cách làm bài:	Làm bài trên phiếu trả lời trắc nghiệm

CẤU TRÚC BÀI THI

Nội dung		Số câu (câu)	Thời gian (phút)
Phần 1: Tư duy định lượng – Toán học		50	75
Phần 2: Tư duy định tính – Ngữ văn		50	60
Phần 3: Khoa học	3.1. Lịch sử	10	60
	3.2. Địa lí	10	
	3.3. Vật lí	10	
	3.4. Hóa học	10	
	3.5. Sinh học	10	

NỘI DUNG BÀI THI



PHẦN 1. TƯ DUY ĐỊNH LƯỢNG – Lĩnh vực: Toán học

Câu 1 (ID: 476136): Trong một nông trường chăn nuôi bò sữa Ba Vì ta thu nhập được tài liệu sau:

Sản lượng sữa hàng ngày của một con bò (lít)	Số con bò
7 – 9	12
9 – 11	23
11 – 13	85
13 – 15	55
15 – 17	25

Số con bò cho sản lượng sữa hàng ngày cao nhất của nông trường là bao nhiêu ?

- A.** 12 con **B.** 15 con **C.** 85 con **D.** 25 con

Câu 2 (ID: 239515): Nếu hàm số $f(x) = \sqrt{2x-1}$ thì $f'(5)$ bằng

- A. 3. B. $\frac{1}{6}$. C. $\frac{1}{3}$. D. $\frac{2}{3}$.

Câu 3 (ID: 465547): Nghiệm của phương trình $\log_3(x-4) = 2$ là:

- A. $x = 4$ B. $x = 13$ C. $x = 9$ D. $x = \frac{1}{2}$

Câu 4 (ID: 220922): Hệ phương trình $\begin{cases} 3\sqrt{4x+2y} - 5\sqrt{2x-y} = 2 \\ 7\sqrt{4x+2y} + 2\sqrt{2x-y} = 32 \end{cases}$ có nghiệm là $(x; y)$. Khi đó $x + y = \dots$

- A. 3 B. 5 C. 7 D. 9

Câu 5 (ID: 403295): Trong mặt phẳng phức, cho ba điểm A, B, C lần lượt biểu diễn ba số phức $z_1 = 1 + i$, $z_2 = (1 + i)^2$ và $z_3 = a - i$. Để tam giác ABC vuông tại B thì a bằng:

- A. -3 B. -2 C. 3 D. -4

Câu 6 (ID: 422143): Trong không gian Oxyz, mặt phẳng (P) chứa trục Oz và đi qua điểm $M(-1; 1; -1)$ có phương trình là

- A. $y - z = 0$. B. $x - z = 0$. C. $x + y = 0$. D. $y + z = 0$.

Câu 7 (ID: 421305): Trong không gian Oxyz, hình chiếu vuông góc của điểm $M(3; 1; 2)$ trên trục Oy là điểm

- A. $E(3; 0; 2)$. B. $F(0; 1; 0)$. C. $L(0; -1; 0)$. D. $S(-3; 0; -2)$.

Câu 8 (ID: 474191): Tập nghiệm của bất phương trình $5x - \frac{x+1}{5} - 4 < 2x - 7$ là:

- A. $S = \emptyset$ B. $S = \mathbb{R}$ C. $S = (-\infty; -1)$ D. $S = (-1; +\infty)$

Câu 9 (ID: 304987): Phương trình $\sin^2 x - (2 + m)\sin x + 2m = 0$ có nghiệm khi tham số m thỏa mãn điều kiện

- A. $m \geq 3$. B. $m \in \mathbb{R}$. C. $\begin{cases} m \leq -1 \\ m \geq 1 \end{cases}$ D. $-1 \leq m \leq 1$.

Câu 10 (ID: 429421): Khi kí hợp đồng lao động dài hạn với các kĩ sư được tuyển dụng, công ti liên doanh A đề xuất 2 phương án trả lương để người lao động tự lựa chọn, cụ thể:

+ Phương án 1: Người lao động nhận được 360 triệu đồng cho năm làm việc đầu tiên, và kể từ năm thứ 2 trở đi, mức lương sẽ tăng thêm 30 triệu đồng mỗi năm.

+ Phương án 2: Người lao động nhận được 70 triệu đồng cho quý làm việc đầu tiên, và kể từ quý thứ 2 trở đi, mức lương sẽ tăng thêm 5 triệu đồng mỗi quý.

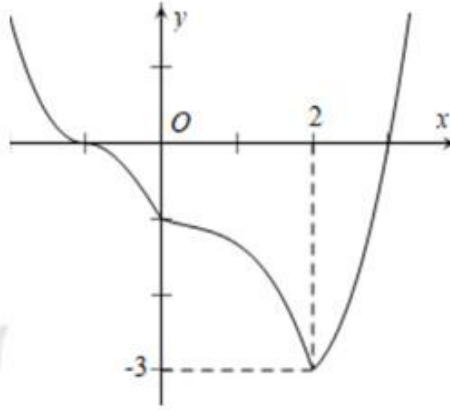
Nếu em là người kí hợp đồng lao động em sẽ chọn phương án nào?

- A. Phương án 1 B. Phương án 2 C. Cả 2 phương án D. Không phương án nào

Câu 11 (ID: 414428): Trong các hàm số sau, hàm số nào là một nguyên hàm của $f(x) = \frac{1}{1-x}$ trên khoảng $(1; +\infty)$.

- A. $y = \ln|1-x|$ B. $y = -\ln(1-x)$ C. $y = \ln \frac{1}{x-1}$ D. $y = \ln|x-1|$

Câu 12 (ID: 315681): Cho hàm số $y = f(x)$ có đồ thị như hình dưới đây.



Tìm tất cả các giá trị thực của tham số m để bất phương trình $2f(x) + x^2 > 4x + m$ nghiệm đúng với mọi $x \in (-1; 3)$.

- A. $m < -3$. B. $m < -10$. C. $m < -2$. D. $m < 5$.

Câu 13 (ID: 409632): Một xe ô tô đang chuyển động đều với vận tốc 16 m/s thì người lái xe nhìn thấy một chướng ngại vật nên đạp phanh. Từ thời điểm đó, ô tô chuyển động chậm dần đều với vận tốc $v(t) = -2t + 16$ trong đó t là thời gian (tính bằng giây) kể từ lúc đạp phanh. Quãng đường mà ô tô đi được trong 10 giây cuối cùng bằng:

- A. $60m$ B. $64m$ C. $160m$ D. $96m$

Câu 14 (ID: 448887): Chị Tâm gửi 340 triệu đồng vào ngân hàng với lãi suất 8,7% /năm. Biết rằng nếu không rút tiền ra khỏi ngân hàng thì cứ sau mỗi năm, số tiền lãi sẽ được nhập vào vốn để tính lãi cho năm tiếp theo. Giả sử lãi suất không thay đổi và chị Tâm không rút tiền trong thời gian gửi tiền. Hỏi sau ít nhất bao nhiêu năm thì chị ấy có được số tiền nhiều hơn 680 triệu đồng (kể cả tiền vốn lẫn tiền lãi)?

- A. 10 năm B. 7 năm C. 8 năm D. 9 năm

Câu 15 (ID: 457138): Tập nghiệm của bất phương trình $\log_{\frac{1}{2}} x \leq \log_{\frac{1}{\sqrt{2}}} (2x-1)$ là:

- A. $\left(\frac{1}{2}; 1\right]$ B. $\left(\frac{1}{4}; 1\right]$ C. $\left[\frac{1}{4}; 1\right]$ D. $\left[\frac{1}{2}; 1\right]$

Câu 16 (ID: 457132): Diện tích hình phẳng giới hạn bởi đường thẳng $y = x + 3$ và parabol $y = 2x^2 - x - 1$ bằng:

- A. 9 B. $\frac{13}{6}$ C. $\frac{13}{3}$ D. $\frac{9}{2}$

Câu 17 (ID: 443392): Có bao nhiêu giá trị nguyên của tham số m để hàm số $y = \frac{1}{3}x^3 + 2mx^2 + 8x - 2$ đồng biến trên khoảng $(-\infty; +\infty)$?

- A. 4 B. 0 C. 3 D. 5

Câu 18 (ID: 403306): Cho số phức $z = a + bi$ ($a, b \in \mathbb{R}$) theo điều kiện $(2 - 3i)z - 7i\bar{z} = 22 - 20i$. Tính $S = a + b$.

- A. $S = 3$ B. $S = -4$ C. $S = -6$ D. $S = 2$

Câu 19 (ID: 403318): Tập hợp các điểm biểu diễn các số phức z thỏa mãn $|z - 2 - i| = |\bar{z} + 2i|$ là đường thẳng nào?

- A. $4x + 2y - 1 = 0$ B. $4x - 2y + 1 = 0$ C. $4x - 2y - 1 = 0$ D. $4x - 6y - 1 = 0$

Câu 20 (ID: 374980): Trong mặt phẳng với hệ tọa độ Oxy, cho tam giác ABC có $A(1;2), B(0;-1), C(2;0)$. Diện tích tam giác ABC là

- A. $\frac{1}{2\sqrt{5}}$ B. $\frac{\sqrt{5}}{2}$ C. $\frac{5}{2}$ D. 5

Câu 21 (ID: 399030): Xác định giá trị của m để đường tròn $(C_1): (x-1)^2 + (y-2)^2 = 9$ và đường tròn $(C_2): x^2 + y^2 + 2mx - 2(2m+3)y - 3m - 5 = 0$ tiếp xúc trong với nhau.

- A. $m = 2$ B. $m = 1$ C. $m = -1$ D. $m = 0$

Câu 22 (ID: 403289): Trong không gian Oxyz cho $A(1;-1;2), B(2;1;1)$ và mặt phẳng $(P): x + y + z + 1 = 0$. Mặt phẳng (Q) chứa A, B và vuông góc với mặt phẳng (P) . Mặt phẳng (Q) có phương trình là:

- A. $x + y + z - 2 = 0$ B. $3x - 2y - z - 3 = 0$ C. $3x - 2y - z + 3 = 0$ D. $-x + y = 0$

Câu 23 (ID: 419198): Một hình nón có thiết diện qua trục là một tam giác vuông cân có cạnh góc vuông bằng a . Diện tích xung quanh của hình nón bằng:

- A. $\frac{\pi a^2 \sqrt{2}}{4}$ B. $\frac{2\pi a^2 \sqrt{2}}{3}$ C. $\frac{\pi a^2 \sqrt{2}}{2}$ D. $\pi a^2 \sqrt{2}$

Câu 24 (ID: 409647): Có 3 quả bóng tennis được chứa trong một hộp hình trụ (hình vẽ bên) với chiều cao 21cm và bán kính 3,5cm.



Thể tích bên trong hình trụ không bị chiếm bởi các quả bóng tennis (bỏ qua độ dày của vỏ hộp) bằng bao nhiêu?

- A. $82,75\pi \text{ cm}^3$ B. $87,25\pi \text{ cm}^3$ C. $85,75\pi \text{ cm}^3$ D. $87,75\pi \text{ cm}^3$

Câu 25 (ID: 468645): Cho hình lăng trụ ABC.A'B'C' có đáy ABC là tam giác vuông tại B và $A'A = A'B = A'C$. Biết rằng $AB = 2a, BC = \sqrt{3}a$ và mặt phẳng $(A'BC)$ tạo với mặt phẳng đáy một góc 45° . Thể tích khối lăng trụ ABC.A'B'C' bằng:

- A. $2\sqrt{3}a^3$ B. $\frac{\sqrt{3}a^3}{3}$ C. $\sqrt{3}a^3$ D. $\frac{\sqrt{3}a^3}{2}$

Câu 26 (ID: 429355): Hai hình bình hành ABCD và ABEF không cùng nằm trong một mặt phẳng. Trên cạnh AC lấy điểm M và trên cạnh BF lấy điểm N sao cho $\frac{AM}{AC} = \frac{BN}{BF} = k$. Tìm k để $MN \parallel DE$.

- A. $k = \frac{1}{3}$ B. $k = 3$ C. $k = \frac{1}{2}$ D. $k = 2$

Câu 27 (ID: 318962): Trong không gian tọa độ Oxyz, cho mặt cầu $(S): (x+2)^2 + (y-1)^2 + (z-2)^2 = 9$ và điểm M thay đổi trên mặt cầu. Giá trị lớn nhất của độ dài đoạn thẳng OM là

- A. 12 B. 3 C. 9 D. 6

Câu 28 (ID: 423722): Trong không gian $Oxyz$, cho mặt phẳng $(\alpha): 2x - y + 2z - 3 = 0$. Phương trình đường thẳng d đi qua $A(2; -3; -1)$ song song (α) và mặt phẳng (Oyz) là

- A. $\begin{cases} x = 2 \\ y = -3 + 2t \\ z = -1 + t \end{cases}$ B. $\begin{cases} x = 2t \\ y = 2 - 3t \\ z = 1 - t \end{cases}$ C. $\begin{cases} x = 2 \\ y = -3 - 2t \\ z = -1 + t \end{cases}$ D. $\begin{cases} x = 2 - t \\ y = -3 \\ z = -1 + t \end{cases}$

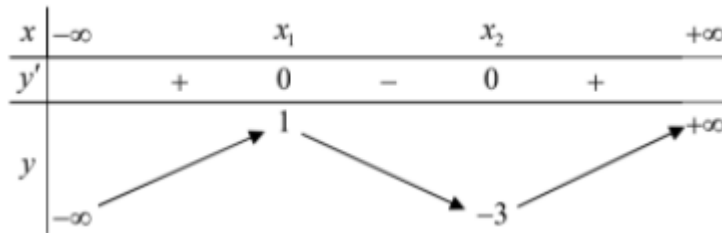
Câu 29 (ID: 470092): Cho hàm số $f(x)$ có đạo hàm $f'(x) = x^2(x+2)(x-3)$. Điểm cực đại của hàm số $g(x) = f(x^2 - 2x)$ là:

- A. $x = 3$ B. $x = 0$ C. $x = 1$ D. $x = -1$

Câu 30 (ID: 260368): Trong không gian với hệ tọa độ $Oxyz$, cho hai điểm $A(1; 0; 1)$, $B(0; 1; -1)$. Hai điểm D, E thay đổi trên các đoạn OA, OB sao cho đường thẳng DE chia tam giác OAB thành hai phần có diện tích bằng nhau. Khi DE ngắn nhất thì trung điểm của đoạn DE có tọa độ là

- A. $I\left(\frac{\sqrt{2}}{4}; \frac{\sqrt{2}}{4}; 0\right)$ B. $I\left(\frac{\sqrt{2}}{3}; \frac{\sqrt{2}}{3}; 0\right)$ C. $I\left(\frac{1}{3}; \frac{1}{3}; 0\right)$ D. $I\left(\frac{1}{4}; \frac{1}{4}; 0\right)$

Câu 31 (ID: 460145): Cho hàm số $f(x)$ liên tục trên \mathbb{R} , có bảng biến thiên như hình vẽ dưới đây:



Đặt $g(x) = |m + f(x+1)|$ (m là tham số). Tìm tất cả các giá trị của m để hàm số $y = g(x)$ có đúng 3 điểm cực trị.

- A. $m < -1$ hoặc $m > 3$ B. $-1 < m < 3$ C. $m \leq -1$ hoặc $m \geq 3$ D. $-1 \leq m \leq 3$

Câu 32 (ID: 476137): Tìm m để phương trình sau có nghiệm: $\sqrt{3+x} + \sqrt{6-x} - \sqrt{(3+x)(6-x)} = m$.

- A. $0 \leq m \leq 6$ B. $3 \leq m \leq 3\sqrt{2}$ C. $-\frac{1}{2} \leq m \leq 3\sqrt{2}$ D. $3\sqrt{2} - \frac{9}{2} \leq m \leq 3$

Câu 33 (ID: 417461): Cho hàm số $f(x)$ liên tục trên $(0; +\infty)$ và $f(x) + 2f\left(\frac{1}{x}\right) = x, \forall x \in (0; +\infty)$. Tính

giá trị của tích phân $I = \int_{\frac{1}{2}}^2 xf(x) dx$.

- A. $\frac{15}{8}$ B. $\frac{9}{8}$ C. $\frac{13}{8}$ D. $\frac{1}{8}$

Câu 34 (ID: 456093): Một nhóm học sinh có 8 học sinh nữ và 4 học sinh nam. Xếp ngẫu nhiên nhóm học sinh này thành một hàng dọc. Tính xác suất sao cho không có hai bạn nam nào đứng cạnh nhau.

- A. $\frac{162}{165}$ B. $\frac{163}{165}$ C. $\frac{14}{55}$ D. $\frac{16}{55}$

Câu 35 (ID: 449969): Cho hình lăng trụ $ABC.A'B'C'$ có thể tích bằng V . Gọi M, N lần lượt là trung điểm của các cạnh $AB, A'C'$. P là điểm trên cạnh BB' sao cho $PB = 2PB'$. Thể tích của khối tứ diện $CMNP$ bằng:

A. $\frac{7}{12}V$

B. $\frac{5}{12}V$

C. $\frac{2}{9}V$

D. $\frac{1}{3}V$

Câu 36 (ID: 467514): Cho hàm số $y = x^3 - 2x + 1$ có đồ thị (C) . Hệ số góc của tiếp tuyến với (C) tại điểm $M(-1; 2)$ bằng:

Đáp án:

Câu 37 (ID: 469417): Cho hàm số $f(x)$ có $f'(x) = x^{2021}(x-1)^{2020}(x+1); \forall x \in \mathbb{R}$. Hàm số đã cho có bao nhiêu điểm cực trị?

Đáp án:

Câu 38 (ID: 406735): Trong không gian $Oxyz$, cho điểm $M(1; 2; 4)$ và mặt phẳng $(P): x + 2y - 2z + 5 = 0$. Khoảng cách từ điểm M đến mặt phẳng (P) là:

Đáp án:

Câu 39 (ID: 440127): Một tủ sách có 7 cuốn sách Toán, 6 cuốn sách Lý và 5 cuốn sách Hóa. Các cuốn sách là khác nhau. Một học sinh chọn ngẫu nhiên 4 cuốn sách trong tủ để học, tính xác suất để 4 cuốn sách được chọn có ít nhất 2 cuốn sách Toán.

Đáp án:

Câu 40 (ID: 453698): Cho hàm số $f(x)$ xác định trên \mathbb{R} thỏa mãn $\lim_{x \rightarrow 2} \frac{f(x) - 16}{x - 2} = 12$. Giới hạn

$\lim_{x \rightarrow 2} \frac{\sqrt{2f(x) - 16} - 4}{x^2 + x - 6}$ bằng

Đáp án:

Câu 41 (ID: 210072): Tìm giá trị của m để hàm số $y = -x^2 + 2x + m - 5$ đạt giá trị lớn nhất bằng 6.

Đáp án:

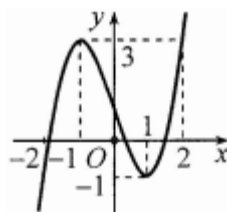
Câu 42 (ID: 460875): Tìm tất cả các giá trị của tham số m để hàm số $y = -x^3 - 3x^2 + mx + 2$ có cực đại và cực tiểu?

Đáp án:

Câu 43 (ID: 476087): Diện tích hình phẳng thuộc góc phần tư thứ hai, giới hạn bởi parabol $y = 2 - x^2$, đường thẳng $y = -x$ và trục Oy bằng:

Đáp án:

Câu 44 (ID: 327836): Cho hàm số $y = f(x)$ liên tục trên \mathbb{R} và có đồ thị như hình vẽ dưới đây. Tập hợp tất cả các giá trị thực của tham số m để phương trình $f(\sqrt{4-x^2}) = m$ có nghiệm thuộc nửa khoảng $[-\sqrt{2}; \sqrt{3}]$ là

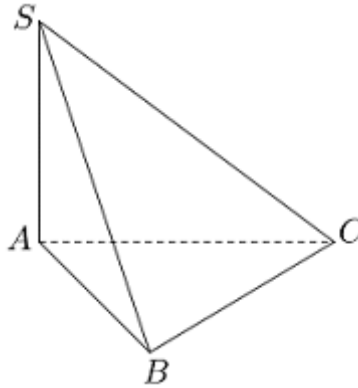


Đáp án:

Câu 45 (ID: 476143): Trong mặt phẳng phức, tập hợp các điểm biểu diễn các số phức z thỏa mãn $z \cdot \bar{z} = 1$ là đường tròn có bán kính bằng:

Đáp án:

Câu 46 (ID: 423718): Cho hình chóp $S.ABC$ có SA vuông góc với mặt phẳng (ABC) , $SA = \frac{a\sqrt{3}}{2}$, tam giác ABC đều cạnh bằng a (minh họa như hình dưới). Góc tạo bởi giữa mặt phẳng (SBC) và (ABC) bằng



Đáp án:

Câu 47 (ID: 345796): Trong không gian với hệ tọa độ Oxyz, khoảng cách giữa đường thẳng

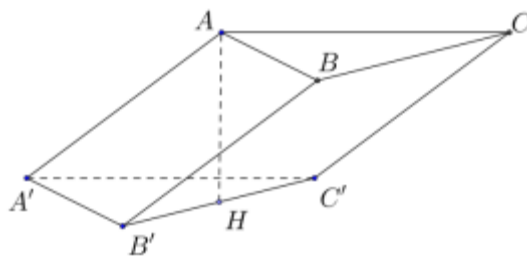
$$d: \frac{x-1}{2} = \frac{y-3}{2} = \frac{z-2}{1} \text{ và mặt phẳng } (P): x-2y+2z+4=0 \text{ là:}$$

Đáp án:

Câu 48 (ID: 466687): Có tất cả bao nhiêu giá trị nguyên của y sao cho tương ứng với mọi y luôn tồn tại không quá 63 số nguyên x thỏa mãn điều kiện $\log_{2020}(x+y^2) + \log_{2021}(y^2+y+64) \geq \log_4(x-y)$.

Đáp án:

Câu 49 (ID: 476121): Cho hình lăng trụ $ABC.A'B'C'$ có tam giác ABC vuông tại A , $AB = a$, $AC = a\sqrt{2}$, $AA' = 2a$. Hình chiếu vuông góc của điểm A trên mặt phẳng $(A'B'C')$ trùng với trung điểm H của đoạn $B'C'$ (tham khảo hình vẽ dưới đây). Khoảng cách giữa hai đường thẳng AA' và BC' bằng:



Đáp án:

Câu 50 (ID: 274304): Có một mô hình kim tự tháp là một chóp tứ giác đều có cạnh bằng 6cm; cạnh đáy bằng 4cm được đặt trên một bàn trưng bày (đáy nằm trên mặt bàn). Một chú kiến tinh nghịch đang ở đỉnh của đáy và có ý định khám phá một vòng qua tất cả các mặt và trở về vị trí ban đầu. Tính quãng đường ngắn nhất của chú kiến (nếu kết quả lẻ thì làm tròn đến 2 chữ số thập phân).

Đáp án:



PHẦN 2. TƯ DUY ĐỊNH TÍNH – Lĩnh vực: Ngữ văn – Ngôn ngữ

(ID: 476182): Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi từ 51 đến 55:

Em ơi em Đất Nước là máu xương của mình
Phải biết gắn bó và san sẻ
Phải biết hóa thân cho dáng hình xứ sở
Làm nên Đất Nước muôn đời...

(Trích đoạn trích *Đất Nước* của Nguyễn Khoa Điềm, SGK Ngữ văn lớp 12, tập 1)

Câu 51: Nội dung đoạn thơ trên thể hiện:

- A. Lời nhắn nhủ biết say đắm trong tình yêu.
- B. Lời nhắn nhủ biết quý trọng tình nghĩa.
- C. Lời nhắn nhủ biết căm thù và quyết tâm chiến đấu.
- D. Lời nhắn nhủ chân thành, tha thiết về trách nhiệm của mỗi người với đất nước.

Câu 52: Vì sao nhà thơ viết "*Đất Nước là máu xương của mình*"?

- A. Vì đất nước không trừu tượng, xa xôi mà đất nước kết tinh, hóa thân trong mỗi con người. Mỗi người cần bảo vệ, giữ gìn đất nước như sinh mệnh, sự sống của chính mình.
- B. Vì đất nước không trừu tượng, xa xôi mà đất nước kết tinh, hóa thân trong mỗi con người.
- C. Vì đất nước như sinh mệnh, sự sống của chính mình.
- D. Vì đất nước là sinh mệnh, sự sống của chính mình, cần sẵn sàng cống hiến, hi sinh cho đất nước.

Câu 53: Từ "hóa thân" trong đoạn thơ trên có ý nghĩa gì?

- A. Ý nghĩa ca ngợi những người mang tâm hồn của đất nước.
- B. Ý nghĩa chỉ hành động sẵn sàng cống hiến, hi sinh cho đất nước.
- C. Ý nghĩa ghi dấu ấn của cuộc đời với đất nước.
- D. Ý nghĩa chỉ đất nước như sinh mệnh của mình.

Câu 54: Cách gọi "Em ơi em" nhằm thể hiện phong cách nghệ thuật:

- A. Trữ tình - chính luận
- B. Trữ tình - tự sự
- C. Trữ tình
- D. Tự sự

Câu 55: Biện pháp nghệ thuật được tác giả sử dụng trong đoạn thơ trên:

- A. Liệt kê
- B. Nhân hóa
- C. Điệp ngữ
- D. So sánh

(ID: 476188): *Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi từ 56 đến 60:*

"Cuộc sống riêng không biết đến điều gì xảy ra ngoài ngưỡng cửa nhà mình là một cuộc sống nghèo nàn, dù nó có đầy đủ tiện nghi đến đâu đi nữa. Nó giống như một mảnh vườn được chăm sóc cẩn thận, đầy hoa thơm sạch sẽ và gọn gàng. Mảnh vườn này có thể làm chủ nhân của nó êm ấm một thời gian dài, nhất là khi lớp rào bao quanh không còn làm họ vướng mắt nữa. Nhưng hễ có một cơn dông tố nổi lên là cây cối sẽ bị bật khỏi đất, hoa sẽ nát và mảnh vườn sẽ xấu xí hơn bất kì một nơi hoang dại nào. Con người không thể hạnh phúc với một hạnh phúc mong manh như thế. Con người cần một đại dương mệnh mệnh bị bão táp làm nổi sóng nhưng rồi lại phẳng lì và trong sáng như trước. Số phận của những cái tuyệt đối cá nhân không bộc lộ ra khỏi bản thân, chẳng có gì đáng thêm muốn."

(Theo A.L.Ghec-xen, *3555 câu danh ngôn*, NXB Văn hóa – Thông tin, Hà Nội, 1997)

Câu 56: Xác định câu chủ đề của văn bản trên?

- A. Số phận của những cái tuyệt đối cá nhân không bộc lộ ra khỏi bản thân, chẳng có gì đáng thêm muốn.
- B. Con người không thể hạnh phúc với một hạnh phúc mong manh như thế.
- C. Mảnh vườn này có thể làm chủ nhân của nó êm ấm một thời gian dài, nhất là khi lớp rào bao quanh không còn làm họ vướng mắt nữa.

D. Cuộc sống riêng không biết đến điều gì xảy ra ngoài ngưỡng cửa nhà mình là một cuộc sống nghèo nàn, dù nó có đầy đủ tiện nghi đến đâu đi nữa.

Câu 57: Theo tác giả, cuộc sống riêng không biết đến điều gì xảy ra ở bên ngoài ngưỡng cửa nhà mình gây ra những tác hại gì?

- A. Không bộc lộ được bản thân, không thể hạnh phúc
- B. Cuộc sống nghèo nàn, không bộc lộ được bản thân, không thể hạnh phúc
- C. Cuộc sống nghèo nàn, bị xấu xí ở nơi hoang dại
- D. Bị xấu xí ở nơi hoang dại, không thể hạnh phúc

Câu 58: Biện pháp nghệ thuật chính được tác giả sử dụng trong đoạn trích trên là:

- A. So sánh
- B. Nhân hóa
- C. Hoán dụ
- D. Điệp từ

Câu 59: Phương thức biểu đạt chính trong đoạn trích là gì?

- A. Phương thức biểu đạt tự sự
- B. Phương thức biểu đạt nghị luận
- C. Phương thức biểu đạt miêu tả
- D. Phương thức biểu đạt biểu cảm

Câu 60: Tại sao tác giả lại cho rằng: “*Số phận của những cái tuyệt đối cá nhân không bộc lộ ra khỏi bản thân, chẳng có gì đáng thềm muốn.*”

- A. Vì cuộc sống của những cá nhân như vậy sẽ không thể thành công được.
- B. Vì cuộc sống của những cá nhân như vậy sẽ dẫn đến những tác hại tiêu cực.
- C. Vì cuộc sống của những cá nhân như vậy sẽ nghèo nàn, nhầm chán với một hạnh phúc mong manh.
- D. Vì cuộc sống của những cá nhân như vậy sẽ nghèo nàn, không thể thành công được.

(ID: 476194): Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi từ 61 đến 65:

*" Những mùa quả mẹ tôi hái được
Mẹ vẫn trông vào tay mẹ vun trồng
Những mùa quả lặn rồi lại mọc
Như mặt trời, khi như mặt trăng.*

*Lũ chúng tôi từ tay mẹ lớn lên
Còn những bí và bầu thì lớn xuống
Chúng mang dáng giọt mồ hôi mặn
Rỏ xuống lòng thâm lặng mẹ tôi.*

*Và chúng tôi, một thứ quả trên đời
Bảy mươi tuổi mẹ đợi chờ được hái
Tôi hoảng sợ ngày bàn tay mẹ mỏi
Mình vẫn còn một thứ quả non xanh?*

(Trích *Mẹ và Quả* - Nguyễn Khoa Điềm)

Câu 61: Ý nào sau đây **KHÔNG** được nói đến trong đoạn thơ?

- A. Những đứa con lớn lên bằng tình yêu và sự chăm sóc ân cần của mẹ.
- B. Những đứa con hoảng sợ ngày bàn tay mẹ mỏi
- C. Tình cảm yêu thương, kính trọng của người con đối với mẹ.
- D. Sự yên lặng của người con lắng sâu xuống tư tưởng người mẹ.

Câu 62: Phương thức biểu đạt nào sau đây **KHÔNG** được sử dụng trong bài?

- A. Phương thức biểu đạt biểu cảm kết hợp nghị luận
- B. Phương thức biểu đạt biểu cảm
- C. Phương thức biểu đạt nghị luận
- D. Phương thức biểu đạt thuyết minh

Câu 63: Chỉ ra biện pháp tu từ chủ yếu được dùng trong hai câu thơ sau:

“Lũ chúng tôi từ tay mẹ lớn lên
Còn những bí và bầu thì lớn xuống”

- A. Điệp ngữ, đối lập, so sánh
- B. Nhân hóa, ẩn dụ
- C. Nhân hóa, so sánh
- D. Nhân hóa, đối lập, hoán dụ

Câu 64: Hình ảnh “giọt mồ hôi mặn” đã thể hiện điều gì?

- A. Khắc họa hình ảnh “lũ chúng tôi” khi lớn lên trong vòng tay mẹ.
- B. Khắc họa hình ảnh giọt mồ hôi của bí và bầu.
- C. Khắc họa hình ảnh người mẹ tảo tần, lam lũ, nhọc nhằn nhưng giàu đức hi sinh.
- D. Khắc họa hình ảnh người mẹ vất vả.

Câu 65: Nêu nội dung chính của bài thơ?

- A. Thể hiện cảm động tình mẫu tử thiêng liêng
- B. Khắc họa hình ảnh đứa con
- C. Khắc họa hình ảnh người mẹ tảo tần
- D. Thể hiện một thứ quả non xanh

(ID: 476200): Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi từ 66 đến 70:

“Còn gì đáng buồn hơn khi mà giàu có về vật chất thì lại nghèo nàn đến thảm hại về **văn hóa** tinh thần,... Một bộ phận thanh niên bây giờ nghĩ nhiều, nói nhiều đến tiền bạc, hưởng thụ. Ăn mặc đẹp, tiện nghi, hiện đại lắm nhưng con người thì vô cùng mỏng. Gió thổi nhẹ là bay biến tứ tán ngay. Ngày trước dân ta nghèo nhưng đức dày, nhân cách vững vàng, phong ba bão táp không hề gì,... chung quy tại giáo dục mà ra. Cha mẹ bây giờ chiều con quá, không để chúng thiếu thốn gì. Vì thế mà chúng rất mong manh, dễ vỡ, dễ hư hỏng...”

(Theo Nguyễn Khải, báo *Đầu tư*, sách *Ngữ Văn 11 Nâng cao*, NXB Giáo dục, 2014)

Câu 66: Văn bản trên nói về hiện tượng gì trong đời sống?

- A. Nói về hiện tượng một bộ phận thanh niên mãi chạy theo những nhu cầu về vật chất, không chú trọng đến đời sống văn hóa tinh thần.
- B. Nói về hiện tượng giáo dục của các bậc cha mẹ do *chiều con quá*.
- C. Nói về hiện tượng “*Cha mẹ bây giờ chiều con quá, không để chúng thiếu thốn gì. Vì thế chúng rất mong manh, dễ vỡ, dễ hư hỏng*”.
- D. Nói về hiện tượng ăn mặc của thanh niên hiện nay *đẹp, tiện nghi, hiện đại lắm*.

Câu 67: Chỉ ra thành ngữ được sử dụng trong đoạn trích trên:

- A. Mong manh, dễ vỡ
- B. Phong ba bão táp
- C. Nhân cách vững vàng
- D. Bay biến, tứ tán

Câu 68: Từ “văn hóa”(in đậm, gạch chân) trong đoạn trích gần nghĩa hơn cả với từ ngữ nào?

- A. văn hiến
- B. văn minh
- C. văn hành
- D. văn tự

Câu 69: Chữ “*mỏng*” trong văn bản được hiểu như thế nào?

- A. Yếu đuối, kém cỏi về đạo đức
- B. Mỏng manh, không chắc chắn

C. Bản lĩnh trong cuộc sống

D. Nhỏ bé trong cuộc sống

Câu 70: Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản trên?

A. Phương thức biểu đạt chính là nghị luận.

C. Phương thức biểu đạt chính là thuyết minh.

B. Phương thức biểu đạt chính là biểu cảm.

D. Phương thức biểu đạt chính là miêu tả.

Câu 71 (ID: 476206): Xác định một từ/cụm từ **SAI** về ngữ pháp/hoặc ngữ nghĩa/logic/phong cách.

“Tôi sẽ kể cho bạn nghe một chuyện hi hữu mới xảy ra ở quê tôi.”

A. chuyện

B. Tôi

C. xảy ra

D. hi hữu

Câu 72 (ID: 476207): Xác định một từ/cụm từ **SAI** về ngữ pháp/hoặc ngữ nghĩa/logic/phong cách.

“Cú truyền bóng điều nghệ của Torres đã giúp đội nhà có trận hòa 2-2 và ghi tên mình vào tứ kết.”

A. Cú

B. điều nghệ

C. truyền bóng

D. đội nhà

Câu 73 (ID: 476208): Xác định một từ/cụm từ **SAI** về ngữ pháp/hoặc ngữ nghĩa/logic/phong cách.

Nguyễn Đình Chiểu - một nhà thơ lớn của nước ta, một ngôi sao sáng trên bầu trời văn nghệ dân tộc. Năm 1859, thực dân Pháp chiếm Gia Định và các tỉnh miền Đông và Tây Nam Bộ Nguyễn Đình Chiểu lang thang nhiều nơi, tỏ thái độ bất hợp tác với kẻ thù.”

A. bất hợp tác

B. ngôi sao sáng

C. lang thang

D. thực dân Pháp

Câu 74 (ID: 476209): Xác định một từ/cụm từ **SAI** về ngữ pháp/hoặc ngữ nghĩa/logic/phong cách.

Cốm là thức quả riêng biệt của đất nước, là thức dâng của những cánh đồng lúa bát ngát xanh, mang trong hương vị tất cả cái mộc mạc, giản dị và thanh thoát của đồng quê nội cỏ.

A. thanh thoát

B. thức quả

C. hương vị

D. mộc mạc

Câu 75 (ID: 476210): Xác định một từ/cụm từ **SAI** về ngữ pháp/hoặc ngữ nghĩa/logic/phong cách.

“Những câu hát than thân có số lượng lớn và rất tiêu biểu trong kho tàng ca dao, dân ca Việt Nam. Những câu hát đó thường dùng các sự vật, con vật gần gũi, nhỏ bé, đáng thương làm hình ảnh biểu tượng, ẩn dụ, so sánh để diễn tả tâm tình, thân phận của con người. Ngoài ý nghĩa “than thân”, đồng cảm với cuộc đời đau khổ, đắng cay của người lao động, những câu hát này còn có ý nghĩa phản kháng, tố cáo xã hội phong kiến.”

A. phản kháng

B. đáng thương

C. tâm tình

D. số lượng lớn

Câu 76 (ID: 476211): Chọn một từ mà nghĩa của nó **KHÔNG** cùng nhóm với các từ còn lại.

A. cải tiến

B. cải tạo

C. cải thiện

D. cải tổ

Câu 77 (ID: 476212): Chọn một từ mà nghĩa của nó **KHÔNG** cùng nhóm với các từ còn lại.

A. cứu trợ

B. giúp đỡ

C. viện trợ

D. hỗ trợ

Câu 78 (ID: 476213): Chọn một từ mà nghĩa của nó **KHÔNG** cùng nhóm với các từ còn lại.

A. trách nhiệm

B. nhiệm vụ

C. nghĩa vụ

D. bổn phận

Câu 79 (ID: 476214): Tác giả nào **KHÔNG** thuộc phong trào “thơ mới” giai đoạn 1932 – 1945?

A. Thế Lữ

B. Lưu Trọng Lư

C. Tố Hữu

D. Hàn Mặc Tử

Câu 80 (ID: 476215): Tác phẩm nào sau đây **KHÔNG** thuộc về khuynh hướng văn học hiện thực?

A. Nhật kí trong tù (Hồ Chí Minh)

C. Chí Phèo (Nam Cao)

B. Tắt đèn (Ngô Tất Tố)

D. Những sáng tác của nhóm Tự lực Văn đoàn.

Câu 81 (ID: 476216): Chọn từ/cụm từ **thích hợp nhất** để điền vào chỗ trống trong câu dưới đây:

Văn học là _____ của tiếng nói, người viết văn là người dùng tiếng nói để diễn tả đời sống, diễn tả tâm hồn con người. Cho nên học viết văn thì phải học tiếng nói, trước hết là học lời ăn tiếng nói của quần chúng.”

A. giá trị

B. nghệ thuật

C. biện pháp

D. cầu nối

Câu 82 (ID: 476217): Chọn từ/cụm từ **thích hợp nhất** để điền vào chỗ trống trong câu dưới đây:

Từ những năm đau thương chiến đấu

Đã _____ lên nét mặt quê hương

A. Bùng

B. Sáng

C. Ngời

D. Ánh

Câu 83 (ID: 476218): Chọn từ/cụm từ **thích hợp nhất** để điền vào chỗ trống trong câu dưới đây:

"_____ là nhà thơ của lí tưởng công sản, của những tình cảm trong quan hệ chính trị với cộng đồng (nội dung trữ tình chính trị). Thơ ông có giọng tâm tình ngọt ngào, phong cách đậm đà màu sắc dân tộc truyền thống"

A. Xuân Diệu

B. Chế Lan Viên

C. Tố Hữu

D. Hồ Chí Minh

Câu 84 (ID: 476219): Chọn từ/cụm từ **thích hợp nhất** để điền vào chỗ trống trong câu dưới đây:

"Tuyên ngôn Độc lập" là một vốn kiến lịch sử vô giá, một _____ chính luận xuất sắc"

A. bản án

B. áng văn

C. mẫu mực

D. văn kiện

Câu 85 (ID: 476220): Chọn từ/cụm từ **thích hợp nhất** để điền vào chỗ trống trong câu dưới đây:

Bài thơ Sóng của Xuân Quỳnh là lời _____ của một tâm hồn phụ nữ đang yêu:

A. đoạn tuyệt

B. oán than

C. tự bạch

D. khuyên nhủ

Câu 86 (ID: 476221): *Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi:*

"Chiều chiều oai linh thác gầm thét

Đêm đêm Mờng Hịch cọp trêu người"

(Trích đoạn trích *Tây tiến*, Quang Dũng, SGK Ngữ văn lớp 12, tập 1)

Nội dung chính của câu thơ là gì?

A. Gọi tả sự dữ dội, hoang sơ, bí hiểm và đầy đe dọa của núi rừng miền Tây

B. Bức tranh thiên nhiên thơ mộng, trữ tình.

C. Thiên nhiên hiện ra với vẻ đẹp mỹ lệ, thơ mộng

D. Thiên nhiên hùng vĩ, oai linh.

Câu 87 (ID: 476222): *Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi:*

Đám than đã vạc hẳn lửa. Mị không thổi cũng không đứng lên. Mị nhớ lại đời mình. Mị tưởng tượng như có thể một lúc nào, biết đâu A Phủ chẳng trốn được rồi, lúc đó bố con thống lý sẽ đổ là Mị đã cời trói cho nó, Mị liền phải trói thay vào đấy. Mị chết trên cái cọc ấy. Nghĩ thế, nhưng làm sao Mị cũng không thấy sợ... Trong nhà tối bùng, Mị rón rén bước lại, A Phủ vẫn nhắm mắt. Nhưng Mị tưởng như A Phủ biết có người bước lại... Mị rút con dao nhỏ cắt lúa, cắt nút dây mây. A Phủ thở phè từng hơi, như rần thờ, không biết mê hay tỉnh. Lần lần, đến lúc gỡ được hết dây trói ở người A Phủ thì Mị cũng hốt hoảng. Mị chỉ thì thào được một tiếng "Đi đi..." rồi Mị nghẹn lại. A Phủ khuyu xuống không bước nổi. Nhưng trước cái chết có thể đến nơi ngay, A Phủ lại quật sức vùng lên, chạy.

Mị đứng lặng trong bóng tối.

Trời tối lắm. Mị vẫn băng đi. Mị đuổi kịp A Phủ, đã lặn, chạy xuống tới lưng dốc.

(Trích *Vợ chồng A Phủ* - Tô Hoài)

Chỉ ra phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích trên.

A. Biểu cảm

B. Tự sự

C. Nghị luận

D. Miêu tả

Câu 88 (ID: 476223): *Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi:*

Mau đi thôi! Mùa chưa ngả chiều hôm.

Ta muốn ôm

Cả sự sống mới bắt đầu mơn mớn.

Ta muốn riết mây đưa và gió lượn,
Ta muốn say cánh bướm với tình yêu,
Ta muốn thâu trong một cái hôn nhiều
Và non nước, và cây, và cỏ rạng,
Cho chênh choáng mùi thơm, cho đã đầy ánh sáng,
Cho no nê thanh sắc của thời tươi;
- Hỡi xuân hồng, ta muốn cắn vào ngươi!

(Trích *Vội vàng* – Xuân Diệu, Ngữ văn 11, Tập một, NXB Giáo dục)

Biện pháp tu từ chính được sử dụng trong đoạn trích trên là:

- A. Điệp từ, ẩn dụ
- B. Điệp từ, nhân hóa
- C. Điệp từ, so sánh
- D. Điệp từ, liệt kê

Câu 89 (ID: 476224): Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi:

“- Mình về mình có nhớ ta
Mười lăm năm ấy thiết tha mặn nồng.
Mình về mình có nhớ không
Nhìn cây nhớ núi, nhìn sông nhớ nguồn?
- Tiếng ai tha thiết bên cồn
Bâng khuâng trong dạ, bồn chồn bước đi
Áo chàm đưa buổi phân li
Cầm tay nhau biết nói gì hôm nay...”

(Trích *Việt Bắc* – Tố Hữu, Ngữ văn 12, Tập một, NXB Giáo dục)

“Mười lăm năm” là khoảng thời gian nào?

- A. Từ thời kỳ kháng Nhật(khởi nghĩa Bắc Sơn năm 1940) đến khi người kháng chiến trở về thủ đô
- B. Từ thời kỳ kháng Pháp đến khi người kháng chiến trở về thủ đô
- C. Từ thời kỳ kháng Mĩ đến khi người kháng chiến trở về thủ đô
- D. Từ thời kỳ kháng Anh đến khi người kháng chiến trở về thủ đô

Câu 90 (ID: 476225): Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi:

Tôi yêu em âm thầm, không hy vọng
Lúc rụt rè, khi hậm hực lòng ghen
Tôi yêu em, yêu chân thành, dằm thắm
Cầu em được người tình như tôi đã yêu em

(*Tôi yêu em* – Pu-skin, Ngữ văn 11, Tập một, NXB Giáo dục)

Hai câu kết tác giả muốn nói điều gì ?

- A. Thể hiện nỗi tuyệt vọng khi không được đón nhận tình cảm.
- B. Là lời oán trách người con gái đã khước từ tình cảm chân thành.
- C. Thể hiện lòng yêu chân thành và cầu mong cho người con gái mình yêu hạnh phúc.
- D. Thể hiện lòng ghen tuông, đố kị.

Câu 91 (ID: 476226): Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi:

Lúc bảy giờ trời đầy mù từ ngoài biển bay vào. Lại lác đác mấy hạt mưa. Tôi rúc vào bên bánh xích của một chiếc xe tang để tránh mưa, đang lúi húi thay phim, lúc ngẩng lên thấy một chuyện hơi lạ: một chiếc thuyền lưới vó mà tôi đoán là trong nhóm đánh cá ban nãy đang chèo thẳng vào trước mặt tôi.

Có lẽ suốt một đời cầm máy ảnh chưa bao giờ tôi được thấy một cảnh “đắt” trời cho đến như vậy: trước mặt tôi là một bức tranh mực tàu của một danh họa thời cổ. Mũi thuyền in một nét mơ hồ lòe nhòe vào bầu sương mù trắng như sữa có pha đôi chút màu hồng hồng do ánh mặt trời chiếu vào. Vài bóng người lớn lẫn trẻ con ngồi im phăng phắc như tượng trên chiếc mũi khum khum, đang hướng mặt vào bờ. Tất cả khung cảnh ấy nhìn qua những cái mắt lưới và tấm lưới nằm giữa hai chiếc gong vó hiện ra dưới một hình thù y hệt cánh một con dơi, toàn bộ khung cảnh từ đường nét đến ánh sáng đều hài hòa và đẹp, một vẻ đẹp thực đơn giản và toàn bích khiến đứng trước nó tôi trở nên bối rối, trong trái tim như có cái gì bóp thắt vào. Chẳng biết ai đó lần đầu đã phát hiện ra bản thân cái đẹp chính là đạo đức? Trong giây phút bối rối tôi tưởng chính mình vừa khám phá thấy cái chân lí của sự toàn thiện, khám phá thấy cái khoảnh khắc trong ngần của tâm hồn.

(Chiếc thuyền ngoài xa – Nguyễn Minh Châu, Ngữ văn 12, Tập hai, NXB Giáo dục)

Hình ảnh chiếc thuyền ngoài xa là hình ảnh biểu tượng cho:

- A. tình yêu cái đẹp và bản chất cuộc sống
- B. mối quan hệ giữa nghệ thuật và cuộc sống
- C. vẻ đẹp thiên nhiên và vẻ đẹp của cuộc sống
- D. thật - giả

Câu 92 (ID: 476227): Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi:

“Sóng không hiểu nổi mình
Sóng tìm ra tận bể”

(Sóng – Xuân Quỳnh, Ngữ văn 12, Tập một, NXB Giáo dục)

Nội dung chính của hai câu thơ trên là gì?

- A. Khát vọng hạnh phúc trong tình yêu
- B. Khát vọng được là chính mình
- C. Khát vọng tự khám phá trong tình yêu
- D. Khát vọng được hòa nhập trong tình yêu

Câu 93 (ID: 476228): Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi:

Hắn vừa đi vừa chửi. Bao giờ cũng thế, cứ rượu xong là hắn chửi. Có hề gì? Trời có của riêng nhà nào? Rồi hắn chửi đời. Thế cũng chẳng sao: đời là tất cả nhưng chẳng là ai. Tức mình, hắn chửi ngay tất cả làng Vũ Đại. Nhưng cả làng Vũ Đại ai cũng nhủ: “chắc nó trù mình ra!”. Không ai lên tiếng cả. Tức thật! Ồ! Thế này thì tức thật! Tức chết đi được mất! Đã thế, hắn phải chửi cha đứa nào không chửi nhau với hắn. Nhưng cũng không ai ra điều. Mẹ kiếp! Thế có phí rượu không? Thế thì có khổ hắn không? Không biết đứa chết mẹ nào lại đẻ ra thân hắn cho hắn khổ đến nông nổi này? A ha! Phải đấy, hắn cứ thế mà chửi, hắn cứ chửi đứa chết mẹ nào đẻ ra thân hắn, đẻ ra cái thằng Chí Phèo. Nhưng mà biết đứa chết mẹ nào đã đẻ ra Chí Phèo? Có trời mà biết! Hắn không biết, cả làng Vũ Đại cũng không ai biết...

(Chí Phèo – Nam Cao, Ngữ văn 11, Tập một, NXB Giáo dục)

Văn bản trên nói về điều gì?

- A. Tố cáo xã hội Phong Kiến
- B. Nói về xã hội Phong Kiến trà đạp, áp bức lên cuộc sống của con người
- C. Nói về cuộc đời của Chí Phèo
- D. Nói về tiếng chửi của Chí Phèo, tiếng lòng của một con người có cuộc đời bi kịch

Câu 94 (ID: 476229): Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi:

Tây Tiến đoàn binh không mọc tóc
Quân xanh màu lá dữ oai hùm
Mắt trừng gửi mộng qua biên giới
Đêm mơ Hà Nội dáng kiều thơm
Rải rác biên cương mồ viễn xứ
Chiến trường đi chẳng tiếc đời xanh

Áo bào thay chiếu anh về đất

Sông Mã gầm lên khúc độc hành

(Trích *Tây Tiến* – Quang Dũng, Ngữ văn 12, Tập một, NXB Giáo dục)

Nêu hoàn cảnh sáng tác bài thơ trên?

- A. Năm 1947, khi Quang Dũng còn là Đại đội trưởng của đoàn quân Tây Tiến.
- B. Cuối năm 1948, khi Quang Dũng không còn ở đoàn quân Tây Tiến mà đã chuyển sang đơn vị khác.
- C. Khi Quang Dũng làm công tác văn nghệ tại chiến khu Việt Bắc.
- D. Khi Quang Dũng đang sinh sống ở vùng Tây Bắc

Câu 95 (ID: 476230): Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi:

“Tnú không cứu sống được vợ, được con. Tối đó, Mai chết. Còn đứa con thì đã chết rồi. Thằng lính to béo đánh một cây sắt vào ngang bụng nó, lúc mẹ nó ngã xuống, không kịp che cho nó. Nhớ không, Tnú, mày cũng không cứu sống được vợ mày. Còn mày thì bị chúng nó bắt, mày chỉ có hai bàn tay trắng, chúng nó trói mày lại. Còn tau thì lúc đó tau đứng sau gốc cây vả. Tau thấy chúng nó trói mày bằng dây rừng. Tau không nhảy ra cứu mày. Tau cũng chỉ có hai bàn tay không. Tau không ra, tau quay đi vào rừng, tau đi tìm bọn thanh niên. Bọn thanh niên thì cũng đã đi vào rừng, chúng nó đi tìm giáo mác. Nghe rõ chưa, các con, rõ chưa? Nhớ lấy, ghi lấy. Sau này tau chết rồi, bay còn sống phải nói lại cho con cháu: Chúng nó đã cầm súng, mình phải cầm giáo!...”

(Trích *Rừng Xà Nu* – Nguyễn Trung Thành, Ngữ văn 11, Tập hai, NXB Giáo dục)

Xác định phong cách ngôn ngữ của đoạn văn?

- A. Phong cách ngôn ngữ sinh hoạt
- B. Phong cách ngôn ngữ nghệ thuật
- C. Phong cách ngôn ngữ hành chính
- D. Phong cách ngôn ngữ báo chí

Câu 96 (ID: 476231): Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi:

Sao anh không về chơi Thôn Vĩ

Nhìn nắng hàng cau nắng mới lên

Vườn ai mướt quá xanh như ngọc

Lá trúc tre ngang mặt chữ điền

(*Đây Thôn Vĩ Dạ* - Hàn Mặc Tử, Ngữ văn 11, Tập hai, NXB Giáo dục)

Tiếng nói nội tâm của nhân vật trữ tình trong cả khổ thơ đầu **không** mang sắc thái cảm xúc nào?

- A. Mời mọc
- B. Trách móc
- C. Hờn giận
- D. Phẫn khích

Câu 97 (ID: 476232): Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi:

Đó là lí do chúng ta phải công khai lên tiếng về AIDS. Dè dặt, từ chối đối mặt với sự thật không mấy dễ chịu này, hoặc vội vàng phán xét đồng loại của mình, chúng ta sẽ không đạt được tiến độ hoàn thành các mục tiêu đề ra, thậm chí chúng ta còn bị chận hơn nữa, nếu sự kì thị và phân biệt đối xử vẫn tiếp tục diễn ra đối với những người bị HIV/AIDS. Hãy đừng để một ai có ảo tưởng rằng chúng ta có thể bảo vệ được chính mình bằng cách dựng lên các bức rào ngăn cách giữa chúng ta và họ. Trong thế giới khốc liệt của AIDS không có khái niệm chúng ta và họ, trong thế giới đó, im lặng đồng nghĩa với cái chết.

(trích “*Thông điệp nhân ngày thế giới phòng chống AIDS, 1 - 12 - 2003*”, Cô - Phi An - Nan)

Anh/chị hiểu thế nào về câu: “Trong thế giới khốc liệt của AIDS không có khái niệm chúng ta và họ, trong thế giới đó, im lặng đồng nghĩa với cái chết”?

- A. Sự nguy hiểm, dữ dội của căn bệnh, người bệnh như đang lao vào một cuộc chiến
- B. Không kì thị, phân biệt đối xử
- C. Phải công khai, không giấu giếm, giấu giếm cũng có nghĩa là chấp nhận đầu hàng, là chết.

D. Cả ba đáp án trên đều đúng

Câu 98 (ID: 476233): Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi:

“Ơi kháng chiến ! Mười năm qua như ngọn lửa

Nghìn năm sau, còn đủ sức soi đường.

Con đã đi nhưng con cần vượt nữa

Cho con về gặp lại Mẹ yêu thương.

Con gặp lại nhân dân như nai về suối cũ

Cỏ đón giêng hai, chim én gặp mùa,

Như đưa trẻ thơ đôi long gặp sữa

Chiếc nôi ngừng bỗng gặp cánh tay đưa”.

(Tiếng hát con tàu – Chế Lan Viên, Ngữ văn 12, Tập một, NXB Giáo dục)

Trong khổ thơ in đậm sau đã sử dụng biện pháp tu từ nào?

A. Nhân hóa

B. So sánh

C. Ẩn dụ

D. Hoán dụ

Câu 99 (ID: 476234): Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi:

Hồn Trương Ba: Ta... ta... đã bảo mày im đi!

Xác hàng thịt: Rõ là ông không dám trả lời. Giấu ai chứ không thể giấu tôi được! Hai ta đã hòa với nhau làm một rồi!

Hồn Trương Ba: Không! Ta vẫn có một đời sống riêng: nguyên vẹn, trong sạch, thẳng thắn...

Xác hàng thịt: Nực cười thật! Khi ông phải tồn tại nhờ tôi, chiều theo những đòi hỏi của tôi, mà còn nhận là nguyên vẹn, trong sạch, thẳng thắn!

Hồn Trương Ba: (bịt tai lại) Ta không muốn nghe mày nữa!

Xác hàng thịt: (lắc đầu) Ông cứ việc bịt tai lại! Chẳng có cách nào chối bỏ tôi được đâu! Mà đáng lẽ ông phải cảm ơn tôi. Tôi đã cho ông sức mạnh. Ông có nhớ hôm ông tát thẳng con ông tóa máu mồm máu mũi không? Con giận của ông lại có thêm sức mạnh của tôi... Ha ha!

Hồn Trương Ba: Ta cần gì đến cái sức mạnh làm ta trở thành tàn bạo.

Xác hàng thịt: Nhưng tôi là cái hoàn cảnh mà ông buộc phải qui phục! Đâu phải lỗi tại tôi... (buồn rầu) Sao ông có vẻ khinh thường tôi thế nhỉ? Tôi cũng đáng được quý trọng chứ! Tôi là cái bình để chứa đựng linh hồn. Nhờ tôi mà ông có thể làm lụng, cuộc xơi. Ông nhìn ngắm trời đất, cây cối, những người thân... Nhờ có đôi mắt của tôi, ông cảm nhận thế giới này qua những giác quan của tôi... Khi muốn hành hạ tâm hồn con người, người ta xúc phạm thể xác... Những vị lắm chữ nhiều sách như các ông là hay vin vào có tâm hồn là quý, khuyên con người ta sống vì phần hồn, để rồi bỏ bê cho thân xác họ mãi khổ sở, nhếch nhác... Mỗi bữa tôi đòi ăn tám, chín bát cơm, tôi thèm ăn thịt, hỏi có gì là tội lỗi nào? Lỗi là ở chỗ không có đủ tám, chín bát cơm cho tôi ăn chứ!

Hồn Trương Ba: Nhưng... Nhưng...

Xác hàng thịt: Hãy công bằng hơn, ông Trương Ba ạ! Từ này tới giờ chỉ có ông nặng lời với tôi, chứ tôi thì vẫn nhã nhặn với ông đấy chứ. (thì thầm) Tôi rất biết cách chiều chuộng linh hồn.

Hồn Trương Ba: Chiều chuộng?

Xác hàng thịt: Chứ sao? Tôi thông cảm với những “trò chơi tâm hồn của ông”. Nghĩa là: Những lúc một mình một bóng, ông cứ việc nghĩ rằng ông có một tâm hồn bên trong cao khiết, chẳng qua vì hoàn cảnh, vì để sống mà không phải nhân nhượng tôi. Làm xong điều xấu gì ông cứ việc đổ tội cho tôi, để ông được thanh thản. Tôi biết: Cần phải để cho tính tự ái của ông được ve vuốt. Tâm hồn là thứ lắm sĩ diện! Hà hà, miễn là... ông vẫn làm đủ mọi việc để thỏa mãn những thèm khát của tôi!

Hồn Trương Ba: Lí lẽ của anh thật ti tiện!

Xác hàng thịt: Ấy đấy, ông bắt đầu gọi tôi là anh rồi đấy! Có phải lí lẽ của tôi đâu, tôi chỉ nhắc lại những điều ông vẫn tự nói với mình và người khác đấy chứ! Đã bảo chúng ta tuy hai mà một!

Hồn Trương Ba: (như tuyệt vọng) Trời!

Xác hàng thịt: (an ủi) Ông đừng nên tự dằn vặt làm gì! Tôi đâu muốn làm khổ ông, bởi tôi cũng rất cần đến ông. Thôi, đừng cãi cọ nhau nữa! Chẳng còn cách nào khác đâu! Phải sống hòa thuận với nhau thôi! Cái hồn vía ương bướng của tôi ơi, hãy về với tôi này!

(Trích *Hồn Trương Ba, da hàng thịt* – Lưu Quang Vũ, Ngữ văn 12, Tập một, NXB Giáo dục)

Trong cuộc đối thoại với xác anh hàng thịt, thái độ và hành động của Hồn Trương Ba có sự thay đổi như thế nào?

- A. Lúc đầu tra vấn xác anh hàng thịt sau chuyển sang thành người bị xác anh hàng thịt tra vấn.
- B. Lúc đầu giận dữ, quát tháo sau dần đuối lí, bất lực và tuyệt vọng.
- C. Lúc đầu đối thoại rồi chuyển sang tranh luận và cuối cùng là kết tội xác anh hàng thịt.
- D. Lúc đầu bình tĩnh, ôn hòa sau bất bình, giận dữ.

Câu 100 (ID: 476235): Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi:

...Còn xa lắm mới đến cái thác dưới. Nhưng đã thấy tiếng nước réo gần mãi lại, réo to mãi lên. Tiếng nước thác nghe như là oán trách gì, rồi lại như là van xin, rồi lại như là khiêu khích, giọng gằn mà chế nhạo. Thế rồi nó rống lên như tiếng một ngàn con trâu mộng đang lồng lộn giữa rừng vầu, rừng tre nứa nổ lửa, đang phá tuông rừng lửa, rừng lửa cùng gầm thét với đàn trâu da cháy bùng bùng. Tới cái thác rồi. Ngoặt khúc sông lượn, thấy sóng bọt đã trắng xóa cả chân trời đá. Đá ở đây từ ngàn năm vẫn mai phục hết trong lòng sông, hình như mỗi lần có chiếc thuyền nào xuất hiện ở quãng ầm ầm mà quạnh hiu này, mỗi lần có chiếc nào nhô vào đường ngoặt sông là một số hòn bèn nhôm cả dậy để vồ lấy thuyền. Mặt hòn đá nào trông cũng ngỗ ngược, hòn nào cũng nhăn nhúm méo mó hơn cả cái mặt nước chỗ này.

(Trích Tuỳ bút Người lái đò Sông Đà-Nguyễn Tuân, SGK Ngữ văn lớp 12, tập 1 trang 120)

Các biện pháp tu từ có trong đoạn văn trên:

- A. So sánh, ẩn dụ
- B. Nhân hóa, điệp ngữ
- C. Nhân hóa, so sánh
- D. So sánh, điệp ngữ



PHẦN 3. KHOA HỌC – Lĩnh vực: Khoa học tự nhiên và xã hội

Câu 101 (ID: 446492): Ai là Tổng thống đầu tiên của Trung Hoa Dân quốc?

- A. Lương Khải Siêu.
- B. Khang Hữu Vi.
- C. Tôn Trung Sơn.
- D. Viên Thế Khải

Câu 102 (ID: 471838): Nhận thức mới của Nguyễn Tất Thành trong giai đoạn 1911- 1917 so với các nhà yêu nước tiền bối là về

- A. khuynh hướng cứu nước.
- B. xác định bạn và thù.
- C. mục tiêu đấu tranh trước mắt.
- D. hình thức đấu tranh.

Câu 103 (ID: 474462): Vì sao từ thập kỷ 60, 70 của thế kỷ XX, nhóm 5 nước sáng lập ASEAN thực hiện chiến của tế hướng ngoại?

- A. Nền kinh tế còn nghèo nàn, lạc hậu.
- B. Nền kinh tế đã được phục hồi và bắt đầu phát triển.
- C. Chiến lược kinh tế hướng nội bộc lộ nhiều hạn chế.
- D. Nền kinh tế suy thoái, khủng hoảng.

Câu 104 (ID: 471287): Một đặc điểm lớn của tình hình thế giới sau Chiến tranh lạnh là sự điều chỉnh quan hệ giữa các nước lớn theo chiều hướng:

- A. Lấy phát triển quân sự làm trọng điểm.
- B. Đối thoại, thỏa hiệp, tránh xung đột trực tiếp.

C. Vừa hợp tác, vừa cạnh tranh, thỏa hiệp.

D. Lấy phát triển kinh tế làm trọng điểm.

Câu 105 (ID: 474474): Đảng Cộng sản Đông Dương xác định mục tiêu đấu tranh trước mắt của nhân dân Đông Dương trong thời kỳ 1936 - 1939 là

A. đòi tự do, dân chủ, cơm áo và hòa bình.

B. giành độc lập dân tộc.

C. đòi nói rộng quyền dân sinh, dân chủ.

D. chia ruộng đất cho dân cày.

Câu 106 (ID: 474458): Tình hình Liên bang Nga từ năm 2000 là

A. kinh tế dần phục hồi và phát triển, tình hình chính trị - xã hội tương đối ổn định.

B. vẫn phải đương đầu với nạn khủng bố.

C. thực hiện chạy đua vũ trang.

D. tình hình kinh tế - chính trị - xã hội không ổn định.

Câu 107 (ID: 474463): Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5/1941) đã xác định kẻ thù của cách mạng là

A. đế quốc Pháp và bọn phản cách mạng

B. đế quốc phát xít Pháp và tay sai

C. đế quốc phát xít Nhật và tay sai

D. đế quốc phát xít Pháp - Nhật và tay sai.

Câu 108 (ID: 474457): Đến cuối thập kỷ 90 của thế kỉ XX, Liên minh châu Âu (EU) trở thành tổ chức liên kết khu vực lớn nhất hành tinh về

A. quân sự và kinh tế.

B. quân sự và chính trị.

C. chính trị và kinh tế.

D. kinh tế và văn hóa.

(ID: 476140): Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 109 đến 110:

Từ ngày 11 đến ngày 19 - 2 - 1951, Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương họp ở xã Vinh Quang (Chiêm Hoá - Tuyên Quang).

Đại hội thông qua hai bản báo cáo quan trọng :

Báo cáo chính trị, do Chủ tịch Hồ Chí Minh trình bày, đã tổng kết kinh nghiệm đấu tranh của Đảng qua các chặng đường lịch sử đấu tranh oanh liệt kể từ ngày ra đời, khẳng định đường lối kháng chiến chống Pháp của Đảng.

Báo cáo Bàn về cách mạng Việt Nam, do Tổng Bí thư Trường Chinh trình bày, nêu rõ nhiệm vụ cơ bản của cách mạng Việt Nam là đánh đuổi bọn đế quốc xâm lược, giành độc lập và thống nhất hoàn toàn cho dân tộc, xoá bỏ những tàn tích phong kiến và nửa phong kiến, thực hiện “người cày có ruộng”, phát triển chế độ dân chủ nhân dân, gây cơ sở cho chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Đại hội quyết định tách Đảng Cộng sản Đông Dương để thành lập ở mỗi nước Việt Nam, Lào, Campuchia một Đảng Mác - Lênin riêng, có cương lĩnh phù hợp với đặc điểm phát triển của từng dân tộc.

Ở Việt Nam, Đại hội quyết định đưa Đảng ra hoạt động công khai với tên mới là Đảng Lao động Việt Nam, tiếp tục đảm nhiệm sứ mệnh lịch sử lãnh đạo cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam.

Đại hội Đảng thông qua *Tuyên ngôn*, *Chính cương*, *Điều lệ* mới quyết định xuất bản báo *Nhân dân* - cơ quan ngôn luận của Trung ương Đảng.

(Nguồn: SGK Lịch sử 12, trang 140).

Câu 109: Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng lần II quyết định đổi tên Đảng thành:

A. Đảng Cộng sản Đông Dương.

B. Đảng Cộng sản Việt Nam.

C. Đảng Lao động Việt Nam.

D. Đông Dương cộng sản Đảng.

Câu 110: Bước phát triển của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng (tháng 2-1951) so với Hội nghị BCHTW Đảng lần thứ 8 (tháng 5-1941) thể hiện ở chỗ

A. tăng cường sức mạnh của đảng cầm quyền.

B. thực hiện khẩu hiệu ruộng đất cho dân cày.

C. đề cao hơn nữa nhiệm vụ giải phóng dân tộc.

D. tập hợp lực lượng trong mặt trận Liên Việt.

Câu 111 (ID: 395537): Ngành nào sau đây đặc trưng cho nông nghiệp ở khu vực Đông Nam Á?

A. Đánh bắt và nuôi trồng thủy sản.

B. Chăn nuôi trâu, bò, lợn, gà.

C. Trồng lúa nước.

D. Trồng cây công nghiệp, cây ăn quả.

Câu 112 (ID: 376178): Nội dung nào sau đây *không* nằm trong các mặt tự do lưu thông của thị trường chung châu Âu?

A. Sản xuất công nghiệp.

B. Di chuyển

C. Dịch vụ.

D. Tiền vốn.

Câu 113 (ID: 468039): Ở nước ta, rừng phòng hộ bao gồm

A. rừng trồng, rừng tre, rừng rậm thường xanh.

B. rừng ở thượng nguồn các con sông, ven biển.

C. rừng sản xuất, rừng tái sinh, rừng đặc dụng.

D. các vườn quốc gia, khu bảo tồn thiên nhiên.

Câu 114 (ID: 471779): Sông ngòi của nước ta có chế độ nước thay đổi theo mùa, do

- A. sông nước ta nhiều nhưng phần lớn là sông nhỏ. B. trong năm có hai mùa mưa và khô.
C. đồi núi bị cắt xẻ, độ dốc lớn, mưa nhiều. D. sông chủ yếu bắt nguồn từ bên ngoài lãnh thổ.

Câu 115 (ID: 463924): Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 19, hãy xác định tỉnh có diện tích cây công nghiệp lâu năm lớn nhất ở vùng Bắc Trung Bộ?

- A. Thanh Hoá. B. Nghệ An. C. Quảng Bình. D. Quảng Trị.

Câu 116 (ID: 454691): Cho bảng số liệu

Mật độ dân số một số vùng nước ta, năm 2006.

(Đơn vị: người/km)

Vùng	Mật độ dân số
Đồng bằng sông Hồng	1225
Đông Bắc	148
Tây Bắc	69
Bắc Trung Bộ	207
Duyên hải Nam Trung Bộ	200
Tây Nguyên	89
Đông Nam Bộ	511
Đồng bằng sông Cửu Long	429

(Nguồn số liệu theo Bài 16 - SGK trang 69 - NXB giáo dục Việt Nam)

Để thể hiện mật độ dân số một số vùng nước ta năm 2006 theo bảng số liệu, biểu đồ nào sau đây là thích hợp nhất?

- A. Đường B. Cột C. Miền. D. Tròn.

Câu 117 (ID: 455391): Khó khăn lớn nhất đối với việc phát triển cây công nghiệp lâu năm hiện nay ở nước ta là

- A. việc vận chuyển còn nhiều khó khăn. B. thiếu lao động có trình độ chuyên môn kĩ thuật.
C. thị trường thế giới có nhiều biến động. D. có một mùa khô hạn thiếu nước

Câu 118 (ID: 470411): Điều kiện thuận lợi nhất về tự nhiên để xây dựng các cảng biển ở nước ta là:

- A. Gần tuyến hàng hải quốc tế B. Có các cửa sông lớn
C. Có các vịnh nước sâu D. Có nhiều đảo ven bờ che chắn bão

Câu 119 (ID: 428823): Thuận lợi chủ yếu đối với phát triển cây công nghiệp cận nhiệt ở Trung du và miền núi Bắc Bộ là

- A. nguồn nước mặt dồi dào nhiều nơi B. có nhiều loại đất feralit khác nhau
C. diện tích rộng, nhiều kiểu địa hình. D. có mùa đông lạnh, nhiệt độ hạ thấp

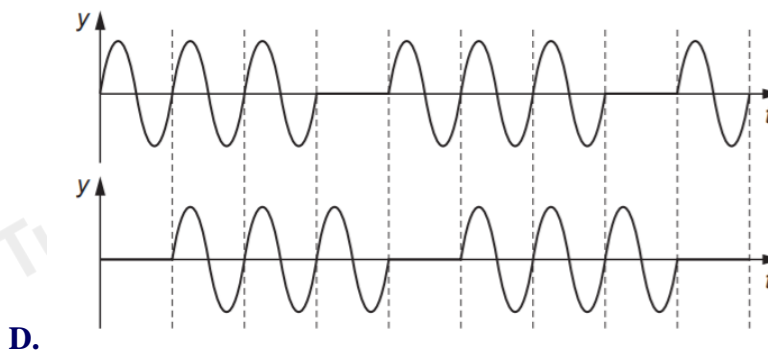
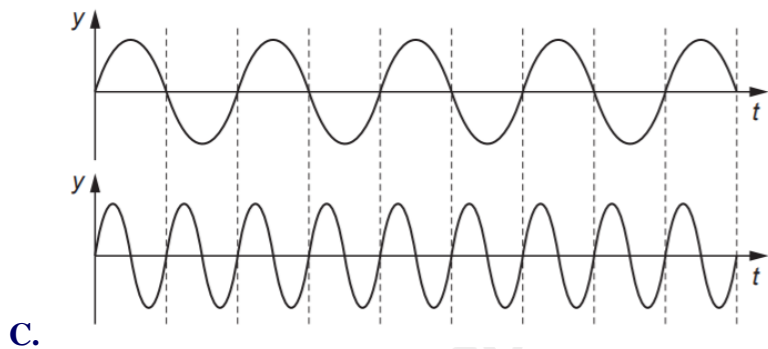
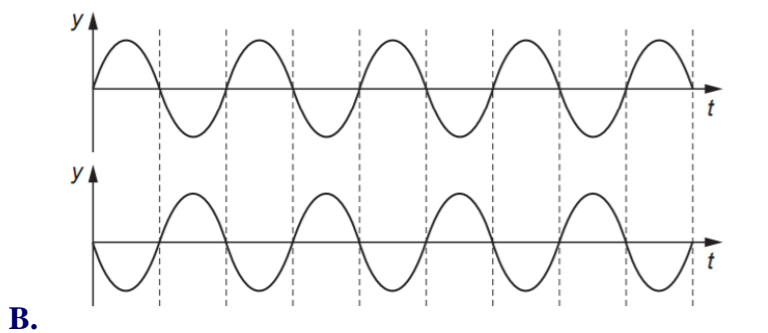
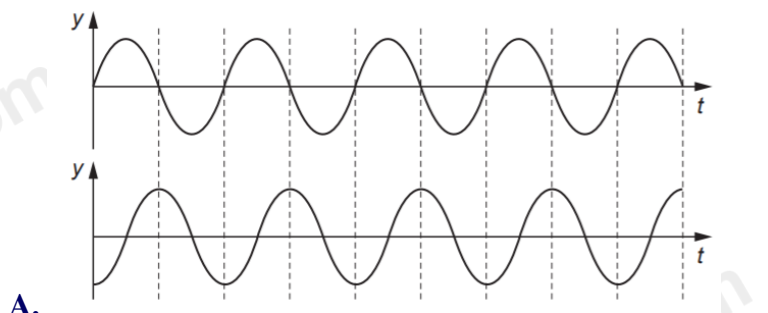
Câu 120 (ID: 424281): Đồng bằng sông Hồng không có thế mạnh về

- A. thủy sản. B. du lịch. C. đất phù sa D. thủy năng.

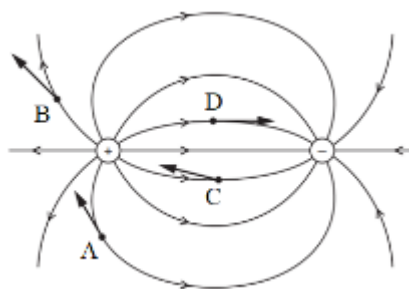
Câu 121 (ID: 471099): Nguyên nhân chính gây ra dao động tắt dần của con lắc đơn khi nó dao động trong không khí là

- A. trọng lực của Trái đất tác dụng vào vật dao động.
B. lực căng của dây biến đổi theo thời gian.
C. lực đẩy Acsimet tác dụng vào vật dao động.
D. lực cản không khí tác dụng vào vật dao động.

Câu 122 (ID: 476153): Cho đồ thị của hai sóng cơ học phụ thuộc vào thời gian. Cặp sóng nào sau đây không phải là sóng kết hợp:



Câu 123 (ID: 476154): Cho điện trường giữa một điện tích dương và một điện tích âm. Bốn electron A, B, C, D ở các vị trí khác nhau trong điện trường. Chiều của lực tác dụng lên electron nào đúng?



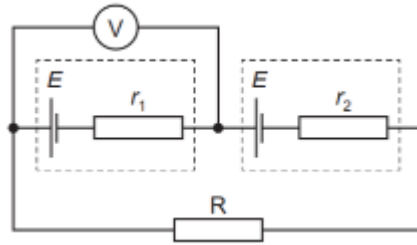
A. Vị trí A.

B. Vị trí B.

C. Vị trí C.

D. Vị trí D.

Câu 124 (ID: 476155): Hai nguồn điện có suất điện động E, điện trở mỗi nguồn là r_1, r_2 , mắc nối tiếp với một điện trở R như hình vẽ. Số chỉ của Vôn kế là 0V. Giá trị của điện trở R là



- A. 0. B. $r_1 - r_2$. C. $r_1 + r_2$. D. $\frac{r_1 r_2}{r_1 + r_2}$.

Câu 125 (ID: 476156): Bảng dưới đây cho biết số neutron, số proton và số electron của từng cặp nguyên tử. Cặp nguyên tử nào là đồng vị của cùng một nguyên tố?

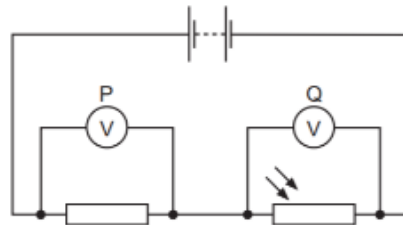
	neutron	proton	electron
A	20 20	17 19	20 20
B	28 28	23 24	23 24
C	34 36	29 29	29 28
D	40 42	32 31	32 32

- A. cặp A. B. cặp B. C. cặp C. D. cặp D.

Câu 126 (ID: 476157): Sóng nào sau đây là sóng dọc?

- A. sóng ánh sáng truyền trong không khí. B. sóng vô tuyến từ một trạm phát sóng.
C. một gợn sóng trên mặt nước. D. sóng âm truyền trong không khí.

Câu 127 (ID: 476158): Một bộ pin có điện trở trong không đáng kể được mắc nối tiếp với một điện trở và một quang điện trở như hình vẽ. Cường độ ánh sáng trên quang điện trở giảm, số chỉ của các Vôn kế thay đổi như thế nào?

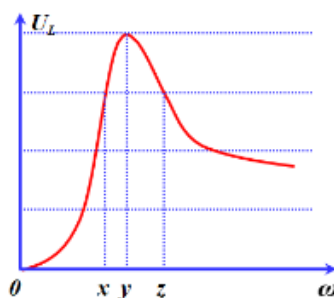


- A. Số chỉ Vôn kế P giảm, Vôn kế Q giảm. B. Số chỉ Vôn kế P giảm, Vôn kế Q tăng.
C. Số chỉ Vôn kế P tăng, Vôn kế Q tăng. D. Số chỉ Vôn kế P tăng, Vôn kế Q giảm.

Câu 128 (ID: 452868): Tính chất quan trọng của tia X, phân biệt nó với các sóng điện từ khác là:

- A. Tác dụng lên kính ảnh. B. Khả năng ion hóa chất khí.
C. Khả năng đâm xuyên qua vải, gỗ, giấy... D. Tác dụng làm phát quang nhiều chất.

Câu 129 (ID: 466489): Đặt điện áp xoay chiều có giá trị hiệu dụng U không đổi vào hai đầu đoạn mạch AB mắc nối tiếp gồm cuộn dây thuần cảm có độ tự cảm L, điện trở R và tụ điện có điện dung C. Tần số góc ω của điện áp là thay đổi được. Hình vẽ bên là đồ thị biểu diễn sự phụ thuộc của điện áp hiệu dụng trên L theo giá trị tần số góc ω . Lần lượt cho ω bằng x, y và z thì mạch AB tiêu thụ công suất lần lượt là P_1 , P_2 và P_3 . Biểu thức nào sau đây đúng?



A. $\frac{P_1 + P_3}{8} = \frac{P_2}{9}$.

B. $\frac{P_1 + P_3}{9} = \frac{P_2}{8}$.

C. $\frac{P_1 + P_2}{16} = \frac{P_3}{9}$.

D. $\frac{P_1 + P_2}{9} = \frac{P_3}{16}$.

Câu 130 (ID: 450971): Một hạt electron với vận tốc ban đầu bằng 0, được gia tốc qua một hiệu điện thế 400(V). Tiếp đó, nó được dẫn vào một miền từ trường với véc-tơ cảm ứng từ vuông góc với véc-tơ vận tốc của electron. Quỹ đạo của electron là một đường tròn bán kính $R = 7(cm)$. Độ lớn cảm ứng từ là

Đáp án:.....

Câu 131 (ID: 464446): Biết 0,05 mol hidrocarbon X mạch hở làm mất màu vừa đủ dung dịch chứa m gam brom cho ra sản phẩm có hàm lượng brom đạt 69,56%. Công thức phân tử của X và giá trị m lần lượt là

A. C_5H_{10} và 4 gam.

B. C_5H_8 và 16 gam.

C. C_5H_8 và 8 gam.

D. C_5H_{10} và 8 gam.

Câu 132 (ID: 276340): Cho biết nồng độ dung dịch bão hòa $KAl(SO_4)_2$ ở $20^\circ C$ là 5,56%. Lấy m gam dung dịch bão hòa $KAl(SO_4)_2 \cdot 12H_2O$ ở $20^\circ C$ để đun nóng cho bay hơi 200 gam nước, phần còn lại làm lạnh đến $20^\circ C$. Tính khối lượng tinh thể $KAl(SO_4)_2 \cdot 12H_2O$ kết tinh?

A. 22,95 gam.

B. 22,75 gam.

C. 23,23 gam.

D. 23,70 gam.

Câu 133 (ID: 448673): Để chuẩn độ 10 ml dung dịch $FeSO_4$ trong dung dịch có H_2SO_4 loãng làm môi trường, thì cần dùng hết 20 ml dung dịch $KMnO_4$ 0,025M, nồng độ mol dung dịch $FeSO_4$ là

A. 0,25M.

B. 0,5M.

C. 0,2M.

D. Kết quả khác.

Câu 134 (ID: 450910): α -amino axit X chứa một nhóm $-NH_2$ và một nhóm $-COOH$. Cho 10,68 gam X tác dụng với axit HCl dư, thu được 15,06 gam muối khan. Công thức cấu tạo thu gọn của X là

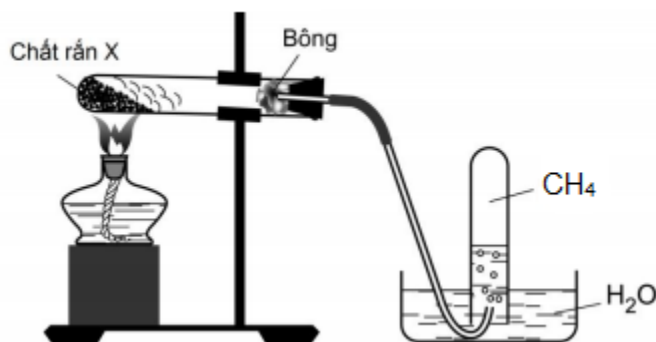
A. H_2NCH_2COOH .

B. $CH_3CH_2CH(NH_2)COOH$.

C. $CH_3CH(NH_2)COOH$.

D. $H_2NCH_2CH_2COOH$.

Câu 135 (ID: 456431): Hình vẽ mô tả quá trình điều chế khí metan trong phòng thí nghiệm:



Một học sinh dựa vào thí nghiệm trên đã nêu ra các phát biểu sau:

(a) Khí metan dễ tan trong nước nên cần phải thu bằng phương pháp đẩy nước.

(b) Các chất rắn trong X có thể là CaO , $NaOH$, CH_3COONa .

(c) Ống nghiệm đựng chất rắn khi lắp cần phải cho miệng hơi chúc xuống dưới.

(d) Khi kết thúc thí nghiệm phải tắt đèn cồn trước rồi mới tháo ống dẫn khí.

(e) CaO là chất bảo vệ ống thủy tinh, tránh bị nóng chảy.

A. 2.

B. 1.

C. 4.

D. 3.

Câu 136 (ID: 440538): Cho các nhận định sau:

(1) Chất dẻo là vật liệu polime có tính dẻo.

(2) Tơ được chia làm 2 loại: tơ nhân tạo và tơ tổng hợp.

(3) Polietilen có cấu trúc phân nhánh.

(4) Tơ polyamit kém bền trong môi trường kiềm.

(5) Cao su là vật liệu polime có tính đàn hồi.

(6) Tơ nitron thuộc loại tơ vinylic.

Số nhận định **đúng** là

A. 4.

B. 3.

C. 5.

D. 2.

Câu 137 (ID: 429685): Nhiệt phân hoàn toàn 23,15 gam hỗn hợp muối KNO_3 và NH_4NO_3 . Ngưng tụ toàn bộ hơi nước thu được hỗn hợp khí với tỉ lệ $n_{N_2O} : n_{O_2} = 4 : 3$. Phần trăm khối lượng muối KNO_3 trong hỗn hợp là

A. 34,56%.

B. 65,44%.

C. 43,63%.

D. 56,37%.

Câu 138 (ID: 347356): Có 4 dung dịch: natri clorua (NaCl), rượu etylic (C₂H₅OH), axit axetic (CH₃COOH), kali sunfat (K₂SO₄) đều có nồng độ 0,1 mol/lít. Dung dịch chứa chất tan có khả năng dẫn điện tốt nhất là

- A. C₂H₅OH. B. K₂SO₄. C. CH₃COOH. D. NaCl.

Câu 139 (ID: 448442): H₂O₂ phân hủy chậm trong dung dịch ở nhiệt độ thường theo phản ứng sau:



Khi thêm vào dung dịch này một ít bột MnO₂, thấy bọt khí oxi thoát ra rất mạnh. Sau khi phản ứng kết thúc, MnO₂ vẫn còn nguyên vẹn. Vai trò của MnO₂ trong phản ứng trên là

- A. chất ức chế. B. chất tham gia phản ứng.
C. chất xúc tác. D. chất hút ẩm.

Câu 140 (ID: 469592): Đốt cháy hoàn toàn 6,46 gam hỗn hợp E gồm ba este no, mạch hở X, Y, Z (đều tạo bởi axit cacboxylic và ancol, M_X < M_Y < M_Z < 248) cần vừa đủ 0,235 mol O₂, thu được 5,376 lít khí CO₂. Cho 6,46 gam E tác dụng hết với dung dịch NaOH (lấy dư 20% so với lượng phản ứng) rồi chưng cất dung dịch, thu được hỗn hợp hai ancol đồng đẳng kế tiếp và hỗn hợp chất rắn khan T. Đốt cháy hoàn toàn T, thu được Na₂CO₃, CO₂ và 0,18 gam H₂O. Phân tử khối của Y là

Đáp án:.....

Câu 141 (ID: 430466): Chất hữu cơ vận chuyển từ lá đến các nơi khác trong cây bằng con đường nào?

- A. Vách xenlulôzơ B. Mạch gỗ theo nguyên tắc khuếch tán.
C. Mạch rây theo nguyên tắc khuếch tán. D. Tầng cutin.

Câu 142 (ID: 449164): Khi trời rét, thấy môi tím tái, sần gai ốc ta vội tìm áo ấm mặc. Phản ứng thuộc phản xạ có điều kiện trong trường hợp này là

- A. môi tím tái. B. sần gai ốc. C. mặc áo ấm. D. môi tím tái và sần gai ốc.

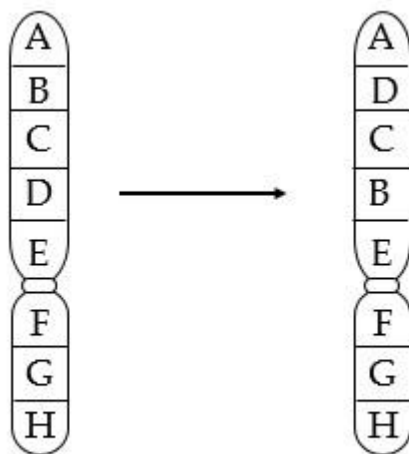
Câu 143 (ID: 431260): Nếu trong môi trường nuôi cấy có nồng độ auxin/kinetin = 3/0,02 thì sẽ kích thích hình thành

- A. Mô sẹo B. Rễ C. Chồi D. Cả rễ và chồi

Câu 144 (ID: 449197): Để tạo ra các giống vật nuôi có tốc độ sinh trưởng và phát triển nhanh, năng suất cao, thích nghi với các điều kiện địa phương, người ta áp dụng các phương pháp

- A. xây dựng và cải tạo chuồng trại trong chăn nuôi.
B. đảm bảo vệ sinh, phòng trừ dịch bệnh cho vật nuôi.
C. chọn lọc nhân tạo, lai giống, công nghệ tế bào...
D. cải tạo chế độ dinh dưỡng, đáp ứng đầy đủ nhu cầu về thức ăn.

Câu 145 (ID: 468520): Hình vẽ sau mô tả một dạng đột biến cấu trúc nhiễm sắc thể (NST), nhận định nào sau đây không đúng khi nói về dạng đột biến đó?



NST ban đầu

NST đột biến

- A. Dạng đột biến này có thể gây hại cho thể đột biến.
B. Dạng đột biến này làm thay đổi số lượng gen trên nhiễm sắc thể.
C. Đây là dạng đột biến đảo đoạn nhiễm sắc thể.
D. Dạng đột biến này làm thay đổi vị trí của gen trên nhiễm sắc thể.

Câu 146 (ID: 471164): Một quần thể sinh vật có thành phần kiểu gen là 0,3AA : 0,4Aa : 0,3aa. Tần số alen a của quần thể này là

A. 0,6.

B. 0,4.

C. 0,3.

D. 0,5.

Câu 147 (ID: 469370): Khi nói về ưu thế lai, phát biểu nào sau đây đúng?

- A. Ưu thế lai luôn biểu hiện ở con lai của phép lai giữa hai dòng thuần chủng.
- B. Để tạo ưu thế lai người ta thường sử dụng phương pháp lai khác dòng.
- C. Ưu thế lai được biểu hiện ở đời F_1 và sau đó tăng dần ở các đời tiếp theo.
- D. Các con lai F_1 có ưu thế lai cao thường được sử dụng làm giống.

Câu 148 (ID: 468507): Ví dụ nào sau đây thuộc bằng chứng sinh học phân tử?

- A. Xác sinh vật sống trong các thời đại trước được bảo quản trong các lớp băng.
- B. Prôtêin của các loài sinh vật đều cấu tạo từ 20 loại axit amin.
- C. Xương tay của người tương đồng với chi trước của mèo.
- D. Tất cả các loài sinh vật đều được cấu tạo từ tế bào.

Câu 149 (ID: 472821): Nhân tố sinh thái nào sau đây là nhân tố vô sinh?

- A. Chim sâu.
- B. Ánh sáng.
- C. Sâu ăn lá lúa.
- D. Cây lúa.

Câu 150 (ID: 450167): Bệnh bạch tạng ở người do đột biến gen lặn trên NST thường, alen trội tương ứng quy định người bình thường. Một cặp vợ chồng bình thường nhưng sinh đứa con đầu lòng bị bạch tạng. Xác suất họ sinh 2 người con khác giới tính và đều bình thường là:

Đáp án:.....

-----HẾT-----

BẢNG ĐÁP ÁN

1. D	2. C	3. B	4. B	5. A	6. C	7. B	8. C	9. D	10. B
11. C	12. B	13. D	14. D	15. A	16. A	17. C	18. B	19. C	20. C
21. C	22. B	23. C	24. C	25. C	26. A	27. D	28. A	29. C	30. A
31. C	32. D	33. D	34. C	35. C	36. $k=1$	37. 2	38. $\frac{2}{3}$	39. $\frac{35}{68}$	40. $\frac{3}{5}$
41. $m=10$	42. $m > -3$	43. $S = \frac{7}{6}$	44. $m \in (-1; 3]$	45. $R=1$	46. 45^0	47. $d(M, (P))=1$	48. 602	49. $\frac{a\sqrt{15}}{5}$	50. 11,73
51. D	52. A	53. B	54. A	55. D	56. D	57. B	58. A	59. B	60. C
61. D	62. D	63. D	64. C	65. A	66. A	67. B	68. B	69. A	70. A
71. D	72. C	73. C	74. A	75. C	76. D	77. C	78. D	79. C	80. D
81. B	82. C	83. A	84. B	85. C	86. A	87. B	88. D	89. A	90. C
91. C	92. C	93. D	94. B	95. A	96. C	97. D	98. B	99. B	100. C
101. C	102. B	103. C	104. B	105. A	106. A	107. D	108. C	109. C	110. A
111. C	112. A	113. B	114. B	115. D	116. B	117. C	118. C	119. D	120. D
121. D	122. C	123. A	124. B	125. C	126. D	127. B	128. C	129. B	130. $0,96 \cdot 10^{-3}$
131. D	132. B	133. A	134. C	135. A	136. A	137. B	138. B	139. C	140. 132
141. C	142. C	143. B	144. C	145. C	146. D	147. B	148. B	149. B	150. $\frac{9}{32}$